

## KẾ HOẠCH

### Nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2024-2025 của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng

Nhằm khắc phục và tiếp tục tạo những chuyển biến tích cực về môi trường đầu tư kinh doanh và xếp hạng của chỉ số PCI thành phố; thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; căn cứ các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố: số 268/KH-UBND ngày 30/11/2022 về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) giai đoạn 2022-2025; số 197/KH-UBND ngày 22/8/2024 về nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2024-2025 của thành phố Hải Phòng, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng (Ban Quản lý) ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2024-2025 với những nội dung sau:

#### I. Mục đích

1. Tích cực cải thiện thứ hạng năng lực cạnh tranh của Ban Quản lý; tích cực góp phần giữ vững vị trí xếp hạng PCI của thành phố Hải Phòng trong Top dẫn đầu cả nước và trong nhóm địa phương có chất lượng điều hành kinh tế tốt, phấn đấu tăng tổng điểm số PCI thành phố đạt từ **71** điểm trở lên.

2. Tiếp tục cải thiện mạnh mẽ môi trường kinh doanh, tăng nhanh về số lượng doanh nghiệp đầu tư mới; giảm tỷ lệ doanh nghiệp giải thể, ngừng hoạt động; giảm chi phí đầu vào, chi phí không chính thức; đẩy mạnh chuyển đổi số; tháo gỡ rào cản, củng cố niềm tin giúp doanh nghiệp phục hồi và phát triển.

3. 100% thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại Ban Quản lý.

4. Cải thiện điểm số và vị trí xếp hạng của Ban Quản lý đạt từ **79** điểm trở lên, tăng 2 bậc xếp hạng so với năm 2023 (77,39 điểm xếp hạng 5).

#### II. Yêu cầu

1. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính (TTHC), sử dụng dịch vụ bưu chính công ích; thực hiện tối đa dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3, cấp độ 4.

2. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phải thay đổi mạnh mẽ về thái độ, trách nhiệm, tác phong thực hiện công vụ, giao tiếp với doanh nghiệp trên tinh thần “*hỗ trợ - lắng nghe - thấu hiểu - thân thiện - nhiệt tình*”.

3. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động về tầm quan trọng của chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) là vì sự phát triển và vị thế của Ban Quản lý, của thành phố Hải Phòng.

4. Sáng tạo, nâng cao các mô hình hỗ trợ doanh nghiệp hiệu quả về thủ tục hành chính, nhất là hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến gắn với ứng dụng chuyển đổi số.

5. Công khai, minh bạch, cung cấp thông tin đa dạng, kịp thời để doanh nghiệp khai thác và sử dụng tối đa hiệu quả đối với Cổng thông tin điện tử Ban Quản lý, các ứng dụng phần mềm, các ứng dụng mạng xã hội.

6. Nâng cao chất lượng đối thoại doanh nghiệp, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động.

7. Xây dựng niềm tin giữa Ban Quản lý và cộng đồng doanh nghiệp.

8. Hòa hòa phát triển kinh tế và phát triển hệ sinh thái kinh doanh thân thiện với môi trường.

9. Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý có trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể thuộc lĩnh vực của phòng, đơn vị mình phụ trách.

### **III. Giải pháp trọng tâm thực hiện**

1. Phân tích, nghiên cứu sâu kết quả đánh giá từng chỉ số thành phần trong Bộ chỉ số DDCI, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch cải thiện chất lượng quản trị, điều hành kinh tế của đơn vị mình, đóng góp vào việc nâng cao, cải thiện chỉ số PCI của Ban Quản lý trong năm 2024-2025.

2. Tăng tốc và bứt phá thực hiện “chuyển đổi số”, ứng dụng rộng rãi công nghệ số từ đơn vị đến doanh nghiệp, tạo đà cho bước đột phá trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và cải cách hành chính tại Ban Quản lý.

3. Nâng cấp những mô hình đang hỗ trợ doanh nghiệp trong cấp phép kinh doanh có điều kiện (nếu có).

4. Thực hiện đa dạng, sáng kiến nhiều hình thức hỗ trợ doanh nghiệp nộp được hồ sơ hợp lệ ngay từ lần nộp đầu tiên khi thực hiện thủ tục hành chính, việc hỗ trợ phải thực chất và hiệu quả, tránh thực hiện hình thức và theo thành tích.

5. Tăng tốc và nỗ lực cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa thủ tục giấy tờ, sử dụng tối đa dịch vụ bưu chính công ích; ứng dụng tối đa công nghệ số trong giải quyết công việc.

6. Tăng mạnh cung cấp dịch vụ công toàn trình và thanh toán không dùng tiền mặt; khẩn trương thực hiện tích hợp thêm nhiều dịch vụ công trực tuyến lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

7. Đổi mới hình thức đối thoại doanh nghiệp, đặc biệt chú trọng nâng cao chất lượng đối thoại doanh nghiệp tại Ban Quản lý.

8. Học hỏi, nghiên cứu, đề xuất vận dụng những sáng kiến mang tính đột phá về cải cách hành chính của các địa phương (Hậu Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đà Nẵng) để thực hiện.

**10.** Khuyến khích các đơn vị nghiên cứu cách đánh giá chỉ số KPI (chỉ số đánh giá hiệu quả công việc) của Sở Khoa học và Công nghệ và áp dụng từ đơn vị.

**11.** Thực hiện ký giao ước thi đua giữa lãnh đạo Ban với các đơn vị để tăng cường trách nhiệm trong cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh Ban Quản lý.

**12.** Tăng cường tuyên truyền về thực hiện cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố một cách sâu rộng để nâng cao hình ảnh, vị thế của đơn vị, Ban Quản lý và thành phố Hải Phòng.

**IV. Phân công nhiệm vụ:** tại Phụ lục đính kèm.

**V. Tổ chức thực hiện**

**1.** Chánh Văn phòng Ban Quản lý, Trưởng, phụ các phòng chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc căn cứ các nhiệm vụ được giao khẩn trương chỉ đạo tổ chức xây dựng kế hoạch hoặc chương trình triển khai thực hiện cụ thể tại đơn vị và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế về triển khai các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến đơn vị mình để nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2024-2025 và những năm tiếp theo.

**2.** Các đơn vị căn cứ chức, nhiệm vụ được giao báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này theo **định kỳ hằng quý (trước ngày 15 của các tháng 3, 6, 9)** và báo cáo năm **trước ngày 05 tháng 12**, gửi Văn phòng Ban Quản lý tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố./.

**Nơi nhận:**

- UBND TP;
- VP UBND TP;
- Sở KHĐT;
- Lãnh đạo Ban (để báo cáo);
- Các PCM, ĐVSN;
- Công TTĐT (để đăng tải);
- Lưu: VP/BQL.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**Bùi Ngọc Hải**

## PHỤ LỤC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

\*

TT	Chỉ số thành phần	2021	2022	2023	Mục tiêu năm 2024	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
	<b>Xếp hạng (trên tổng 21 sở, ban, ngành)</b>	<b>20</b>	<b>9</b>	<b>5</b>	<b>3</b>		
	<b>Tổng điểm đạt được (trên tổng 100 điểm)</b>	<b>73</b>	<b>76,19</b>	<b>77,4</b>	<b>79,72</b>		
I	Quy trình thực hiện TTHC	6,07	7,2	7,44	<b>7,66</b>	Văn phòng BQL	Các Phòng có TTHC Trung tâm DVVL-ĐT-XTĐT
II	Tính minh bạch & ứng dụng CNTT	6,94	7,33	7,35	<b>7,57</b>	Các Phòng chuyên môn Văn phòng BQL Trung tâm DVVL-ĐT-XTĐT	
III	Tính năng động và tiên phong của sở, ban, ngành	7,21	7,49	7,7	<b>7,93</b>	Các Phòng chuyên môn Văn phòng BQL Trung tâm DVVL-ĐT-XTĐT	
IV	Chi phí thời gian	7,45	7,95	7,95	<b>8,19</b>	Các Phòng có TTHC	Văn phòng Trung tâm DVVL-ĐT-XTĐT
V	Chi phí không chính thức	8,39	8,48	8,64	<b>8,90</b>	Các Phòng có TTHC	Văn phòng Trung tâm DVVL-ĐT-XTĐT

<b>TT</b>	<b>Chỉ số thành phần</b>	<b>2021</b>	<b>2022</b>	<b>2023</b>	<b>Mục tiêu năm 2024</b>	<b>Đơn vị thực hiện</b>	<b>Đơn vị phối hợp</b>
VI	Cạnh tranh bình đẳng	7,69	7,54	7,82	<b>8,05</b>	Các Phòng có TTHC	Văn phòng Trung tâm DVVL-ĐT-XTĐT
VII	Hỗ trợ sản xuất kinh doanh	7,06	7,19	7,14	<b>7,35</b>	Các Phòng chuyên môn	Văn phòng Trung tâm DVVL-ĐT-XTĐT
VIII	Hiệu lực thiết chế	7,44	7,76	7,87	<b>8,11</b>	Văn phòng BQL	Các Phòng chuyên môn Trung tâm DVVL-ĐT-XTĐT

*\* Chỉ số thành phần đạt điểm thấp nhất năm 2023: Chỉ số Hỗ trợ sản xuất kinh doanh (số 7).*